

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2023

Số 36 -BC/BCĐTW

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ NĂM 2022

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng

Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp tiếp tục quan tâm tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ (QCDC) ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân gắn với với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan và công tác xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị¹; trọng tâm là Kết luận số 120 -KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI “Về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”, nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025.

Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII đã ban hành Nghị quyết 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, nhấn mạnh “Bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ quyền con người, quyền công dân”².

Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về ban hành hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự

¹ Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 26/6/2022 của Trung ương khóa XIII về tăng cường củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; Nghị quyết 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Trung ương khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”...

² Nhiệm vụ và giải pháp thứ hai nêu trong Nghị quyết 27-NQ/TW.

suy thoái “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, gắn với đánh giá việc thực hiện chỉ thị, quy định của cấp ủy các cấp về thực hiện QCDC ở cơ sở³; tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị quy định trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Đồng thời, chỉ đạo xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2022; quan tâm kiện toàn nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở.

2. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện của cơ quan nhà nước các cấp

Cơ quan nhà nước các cấp tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, quan điểm của Đảng thành chính sách, pháp luật về thực hiện QCDC ở cơ sở, đồng thời chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện.

Đảng đoàn Quốc hội đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện kết luận của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV⁴, tiếp tục thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng và Hiến pháp năm 2013, bảo đảm thực thi cam kết quốc tế nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, trong đó có việc phát huy quyền làm chủ của Nhân dân⁵. Đặc biệt, Kỳ họp thứ Tư, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đây là văn bản pháp lý cao nhất về thực hiện dân chủ ở cơ sở từ trước đến nay, bao quát toàn bộ việc thực hiện dân chủ trong các loại hình xã, phường, thị trấn, cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và dân chủ trong doanh nghiệp; là kết quả cụ thể kiên trì thực hiện chủ trương, quan điểm của Đảng về phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, thể chế hóa thành chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam, là điểm nhấn từ khi Bộ Chính trị khóa VIII ban hành Chỉ thị 30-CT/TW ngày 18/02/1998

³ Ban Dân vận Trung ương đã khảo sát 5 địa phương, tổng hợp báo cáo, xin ý kiến các cơ quan liên quan, hoàn thành Đề án đảm bảo tiến độ Ban Bí thư Trung ương yêu cầu, gồm: Báo cáo đánh giá 5 năm thực hiện Quyết định 99-QĐ/TW của Ban Bí thư (khóa XII), Tờ trình về Đề án đánh giá 5 năm thực hiện Quyết định 99-QĐ/TW, dự thảo Kết luận của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định 99-QĐ/TW.

⁴ Trong đó yêu cầu đổi mới cách thức tổ chức lấy ý kiến nhân dân, đối tượng chịu sự tác động của dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết, các cơ quan, tổ chức, chuyên gia, nhà khoa học, bảo đảm hiệu quả, tránh hình thức, trong đó cần nêu rõ những nội dung lớn của văn bản lấy ý kiến, những vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau và các vấn đề khác cần lấy ý kiến phù hợp với từng nhóm đối tượng lấy ý kiến kèm theo lập luận ngắn gọn, rõ ràng, xác định cụ thể thời hạn lấy ý kiến, địa chỉ tiếp nhận ý kiến, cơ quan có trách nhiệm tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý. Các cơ quan của Quốc hội phối hợp chặt chẽ với cơ quan được giao soạn thảo với phương châm từ sớm, từ xa, trong quá trình soạn thảo, nghiên cứu thẩm tra, kịp thời chỉ đạo khi phát sinh vướng mắc.

⁵ Tại kỳ họp bất thường lần thứ Nhất, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự. Tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội đã thông qua 05 luật (Luật Kinh doanh bảo hiểm; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Sở hữu trí tuệ; Luật Điện ảnh; Luật Thi đua, khen thưởng và Luật Cảnh sát cơ động), 17 nghị quyết; đồng thời, cho ý kiến về 06 dự án luật: Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi); Luật Khám bệnh, chữa bệnh (sửa đổi); Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Luật Thanh tra (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tồn số vô tuyến điện; Luật Dầu khí (sửa đổi) (Nguồn BC Đảng đoàn Quốc hội).

về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở. Quốc hội tăng cường giám sát tối cao, chất vấn, nắm tình hình, kết quả thực hiện, điều chỉnh một số quy định chưa phù hợp, tháo gỡ các tồn tại, vướng mắc để thực thi pháp luật, quyết sách của Quốc hội và yêu cầu cơ quan hữu quan thi hành đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của cử tri và Nhân dân.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Quyết định 07 lần điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, trong đó bổ sung 10 dự án luật, 12 dự thảo nghị quyết vào Chương trình đề trình Quốc hội cho xem xét, cho ý kiến, thông qua tại 03 kỳ họp, bảo đảm chất lượng, kịp thời thể chế hóa nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, tạo cơ sở pháp lý vững chắc và đồng bộ cho phát triển đất nước. Chỉ đạo Ban Dân nguyện thực hiện tốt nhiệm vụ tiếp công dân, trực tiếp tiếp công dân thường xuyên. Tham mưu xây dựng, hoàn thiện thể chế về giám sát, tiếp tục đổi mới hoạt động giám sát của Quốc hội. Giao các cơ quan chuẩn bị đề Quốc hội tổ chức thành công 02 phiên chất vấn (kỳ họp thứ 3, kỳ họp thứ 4) và tổ chức 02 phiên chất vấn (tại phiên họp thứ 9, thứ 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội). Ban hành nghị quyết về chất vấn để nâng cao hiệu lực hoạt động chất vấn và làm cơ sở giám sát việc thực hiện. Chỉ đạo sát sao với nhiều đổi mới nổi bật trong tổ chức thực hiện giám sát chuyên đề. Hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện bài bản, thường xuyên, liên tục, có hiệu quả cao. Công tác giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội chú trọng, ưu tiên quan tâm và trở thành hoạt động định kỳ.⁶

Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo Chính phủ và các cơ quan liên quan tập trung nghiên cứu, đề xuất xây dựng thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân theo tinh thần Hiến pháp năm 2013 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng⁷. Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh

⁶ UBTVQH đã xem xét, cho ý kiến đối với 20 dự án luật và 12 dự thảo nghị quyết của Quốc hội, UBTVQH và trình Quốc hội xem xét thông qua đối với 13 dự án luật, 07 dự thảo nghị quyết. UBTVQH đã thông qua 02 pháp lệnh, 17 nghị quyết quy phạm pháp luật. Tổ chức 02 hội nghị đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách để cho ý kiến về 10 dự án luật và dự thảo Nghị quyết ban hành Nội quy kỳ họp Quốc hội (sửa đổi). Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện Đề án về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội trình Đảng đoàn Quốc hội thông qua.

Ban Dân nguyện đã tổ chức tiếp 677 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 527 vụ việc (trong đó 17 lượt đoàn đồng người), so với năm 2021, tăng 94 lượt người (16,21%), 60 vụ việc (tăng 12,85%), 15 lượt đoàn đồng người (tăng 75%). Qua tiếp công dân, đã ban hành 131 văn bản chuyển đơn của công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; 121 văn bản hướng dẫn công dân gửi đơn; trực tiếp giải thích, thuyết phục, vận động 275 lượt công dân chấp hành các bản án, kết luận, quyết định giải quyết đúng pháp luật của cơ quan có thẩm quyền; rút đơn khiếu nại, đơn tố cáo do không có căn cứ pháp luật; chờ kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền.

⁷ Lãnh đạo, chỉ đạo Chính phủ, các thành viên Chính phủ và bộ, ngành liên quan phối hợp với các cơ quan của Quốc hội chuẩn bị nội dung phục vụ kỳ họp bất thường lần thứ nhất Quốc hội khóa XV; kết quả kỳ họp thể hiện Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan, tổ chức hữu

đạo, chỉ đạo Chính phủ tập trung nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện và trình Quốc hội cho ý kiến Dự án Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ tập trung triển khai các Kết luận của Trung ương, Nghị quyết của Quốc hội về phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và kế hoạch 5 năm (2021-2025), kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả⁸. Công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn gần dân, sát dân, nghe dân nói, đồng thời trực tiếp đối thoại với các tầng lớp Nhân dân và các giai tầng xã hội để xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp⁹, lấy người dân là chủ thể được phát huy mạnh mẽ trong quá trình tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trước nhân dân. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chủ động phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các ban tham mưu của Đảng, tạo sự gắn bó, chia sẻ thuận lợi, khó khăn, hiệu quả cao; tạo điều kiện để các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, phản biện xã hội¹⁰. Ban cán sự đảng Chính phủ đã quan tâm, chỉ đạo giải quyết các đề xuất, kiến nghị của Ban Chỉ đạo Trung ương về thực hiện dân chủ ở cơ sở¹¹.

quan luôn thường xuyên lắng nghe ý kiến của cử tri và Nhân dân, không ngừng nỗ lực, quyết tâm đổi mới, kiến tạo để phát triển nhằm kịp thời có những quyết sách quan trọng, giải quyết hiệu quả các vấn đề thực tiễn đặt ra, khắc phục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, góp phần phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội đất nước và phòng, chống dịch Covid-19.

⁸ Chính phủ đã trình Quốc hội khóa XV thông qua 13 dự án luật và 07 Nghị quyết; Chính phủ đã ký ban hành 105 Nghị định, hơn 100 Nghị quyết của Chính phủ và hàng trăm Thông tư hướng dẫn cụ thể của các bộ, ngành. Nghị quyết 01/NQ-CP về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2022 (gồm 12 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và 174 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể); Nghị quyết 02/NQ-CP về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia (10 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm); Nghị quyết 11/NQ-CP về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Nghị quyết 38/NQ-CP về Chương trình phòng, chống dịch Covid-19... Chính phủ ban hành các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội các vùng trong cả nước.

Thủ tướng Chính phủ đã giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương, giao ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình: CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; CTMTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; CTMTQG giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021-2025.

⁹ Chỉ đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tổ chức Hội nghị Thủ tướng đối thoại với nông dân Việt Nam năm 2022” với chủ đề “Tiếp sức, hỗ trợ nông dân, phục hồi, phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững”, tập trung các vấn đề về nông nghiệp, nông thôn, nông dân, với mục tiêu đưa Việt Nam trở thành quốc gia hàng đầu về nông nghiệp. Chỉ đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức Hội nghị đối thoại trực tiếp, trực tuyến với công nhân cả nước qua 63 điểm cầu các tỉnh, thành trực thuộc Trung ương với chủ đề “Công nhân Việt Nam với khát vọng phát triển đất nước”. Chỉ đạo Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị Thủ tướng Chính phủ đối thoại với thanh niên năm 2022.

¹⁰ Phối hợp, thường xuyên theo dõi, tổng hợp và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các bộ, ngành nghiêm túc trả lời các kiến nghị của cử tri gửi đến các kỳ họp Quốc hội và vấn đề dư luận xã hội quan tâm, kịp thời giải đáp khó khăn, vướng mắc của Nhân dân, đồng thời điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các chính sách cho phù hợp tình hình thực tiễn cuộc sống.

¹¹ Lãnh đạo Chính phủ chỉ đạo bộ, ngành, cơ quan chức năng thực hiện, báo cáo những vấn đề BCĐ Trung ương thực hiện QCDC ở cơ sở có đề xuất, kiến nghị; liên quan đến Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; vấn đề quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân, cơ chế để đảm bảo người dân thực hiện quyền giám sát, tham gia quản lý nhà nước; thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin

Chính quyền địa phương tập trung cụ thể hóa các chủ trương của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch triển khai các biện pháp thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; xây dựng chương trình hành động của địa phương thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh Vùng; triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia. Đổi mới hoạt động quản lý, điều hành theo hướng tăng cường hiệu lực, hiệu quả, công khai, minh bạch, dân chủ, thân thiện và gần dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phát huy vai trò của Nhân dân tham gia quản lý xã hội, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước. Các địa phương, cùng với đẩy mạnh cải cách hành chính, chủ động triển khai thực hiện chuyển đổi số một cách mạnh mẽ; tập trung phòng, chống dịch bệnh COVID-19, tích cực tổ chức tiêm phòng vắc-xin cho người dân; tiếp tục hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng do dịch COVID-19; tăng cường giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, đẩy nhanh tiến độ đầu tư công, hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp; tổ chức tiếp xúc, đối thoại và tổ chức tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Hội đồng nhân dân nhiều địa phương tiếp tục đổi mới hoạt động trong tiếp xúc cử tri, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

trong xử lý công việc của người dân, doanh nghiệp, xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số; Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; Cơ chế, chính sách bảo đảm tổ chức, kinh phí để cơ quan tư pháp và tổ chức pháp chế có đủ năng lực, điều kiện thực hiện công tác; Cơ chế, chính sách bảo đảm kinh phí cho công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật và phổ biến giáo dục pháp luật. Chính phủ ban hành Nghị quyết 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước (11 ngành, lĩnh vực cần đẩy mạnh phân quyền QLNN giữa Chính phủ với các bộ, cơ quan ngang bộ theo ngành, lĩnh vực; 06 ngành, lĩnh vực cần đẩy mạnh phân cấp QLNN giữa Chính phủ với các bộ, cơ quan ngang bộ với chính quyền địa phương theo ngành, lĩnh vực; 14 ngành, lĩnh vực cần đẩy mạnh phân cấp QLNN giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ với chính quyền địa phương theo ngành, lĩnh vực).

Bộ Tư pháp đã tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành 03 Đề án: (i) Quyết định số 407/QĐ-BTP ngày 30/3/2022 phê duyệt Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027"; (ii) Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân"; (iii) Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 12/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Thi điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật". Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương đã chủ trì, phối hợp với một số Ban, bộ, ngành, Đoàn thể trung ương tổ chức hiệu quả các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2022 (trong đó có các hoạt động triển khai điểm ở cơ sở) góp phần khẳng định, tôn vinh các giá trị, vai trò, ý nghĩa đặc biệt quan trọng của Hiến pháp, pháp luật trong đời sống xã hội...

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các cơ quan, tổ chức, địa phương tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về lao động, đặc biệt là quy định về đối thoại, thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc nhằm nâng cao nhận thức và thực hiện đối thoại, thực hiện dân chủ ở cơ sở của người sử dụng lao động và người lao động. Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 05/CT-BCS ngày 06/7/2017 của Ban cán sự đảng Ngân hàng Nhà nước "Về thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của các đơn vị thuộc hệ thống Ngân hàng Nhà nước". Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành một số văn bản liên quan đến thực hiện dân chủ trong các lĩnh vực: tổ chức cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng; kế hoạch - tài chính; thi đua - khen thưởng; tích cực phối hợp với Bộ Nội vụ tham gia góp ý, tổ chức thẩm định dự thảo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đảng ủy Bộ NN&PTNT ban hành Nghị quyết 08-NQ/ĐU ngày 08/7/2022 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác xây dựng văn hóa công vụ trong Đảng bộ Bộ NN&PTNT. Ngành Thanh tra triển khai 6.305 cuộc thanh tra hành chính và 157.974 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; phát hiện vi phạm về kinh tế 5.511 tỷ đồng, 8.240,8ha đất; trong đó kiến nghị thu hồi 16.395 tỷ đồng và 147,1 ha đất.

Các cơ quan tư pháp tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về thực hiện QCDC ở cơ sở, trọng tâm là cải cách tư pháp; thực hiện nghiêm túc quy định về hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, kiểm sát, xét xử, thi hành án bảo đảm đúng pháp luật, không để oan sai, không bỏ lọt tội phạm và người phạm tội; tăng cường tính minh bạch, công khai các hoạt động của cơ quan tư pháp, bảo đảm quyền giám sát, kiểm tra và tiếp cận công lý của người dân. Hệ thống các cơ quan tư pháp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành luật và xây dựng, củng cố, kiện toàn bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tư pháp; coi trọng nâng cao chất lượng thực hiện dân chủ trong các cơ quan tư pháp các cấp. Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan tư pháp; làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và ý thức tuân thủ pháp luật cho Nhân dân.¹²

Việc thực hiện QCDC ở cơ sở trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang được cấp ủy, chỉ huy các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc, kết hợp với thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội gắn với đổi mới phương pháp, tác phong công tác, cải cách hành chính; phòng chống tiêu cực, lãng phí; tạo sự đoàn kết, thống nhất trong cơ quan, đơn vị; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân, quan tâm giải quyết chính

¹² Năm 2022, TANDTC đã xây dựng, trình và được Quốc hội thông qua Nghị quyết về tổ chức phiên tòa trực tuyến; trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Pháp lệnh về trình tự, thủ tục TAND xem xét, quyết định việc đưa người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Pháp lệnh về xử phạt vi phạm hành chính với hành vi cản trở hoạt động tố tụng. Hội đồng Thẩm phán TANDTC đã xem xét, thông qua 04 Nghị quyết. Chủ trì nghiên cứu, xây dựng 03 Thông tư liên tịch; phối hợp xây dựng 01 Thông tư liên tịch. Đến nay, TANDTC đã thông qua 56 án lệ; trong năm, có thêm hàng trăm bản án của các Tòa án đã viện dẫn, áp dụng án lệ. Đặc biệt, đã tổ chức nghiên cứu, xây dựng Chuyên đề “Cải cách tư pháp tại TAND đến năm 2030, định hướng đến 2045 đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Nghiên cứu, xây dựng Đề án “Đổi mới và hoàn thiện cơ chế Nhân dân tham gia hoạt động xét xử của Tòa án đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp”; Đề án “Xây dựng Tòa án điện tử ở Việt Nam đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp đến năm 2030, định hướng đến năm 2045”, Đề án “Xây dựng Luật Tư pháp người chưa thành niên”; tích cực phối hợp nghiên cứu Đề án “Nghiên cứu, đề xuất định hướng mở rộng nguồn để bổ nhiệm các chức danh tư pháp”. TANDTC cũng duy trì, nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng nghiệp vụ hàng tháng qua hệ thống truyền hình trực tuyến; tiếp tục đổi mới, đa dạng hình thức đào tạo, tập huấn chuyên môn. Tổ chức tốt các khóa đào tạo các chức danh tư pháp; thường xuyên quan tâm cử công chức tham gia các khóa đào tạo trong nước và nước ngoài, tăng cường bồi dưỡng cho các Hội thẩm nhân dân.

Viện Kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức triển khai Thông tư liên tịch số 01/2022/TTLT quy định về công tác phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm các vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi. Triển khai chuyên đề “Các quy định của Đảng, của Nhà nước, yêu cầu của ngành về thực hiện QCDC ở cơ sở”. Ban hành công văn 751/VKSTC-BCĐ ngày 11/3/2022 yêu cầu thủ trưởng đơn vị trực thuộc, các VKSND cấp cáo, VKSND cấp tỉnh xây dựng chuyên đề và tổ chức thực hiện chuyên đề về dân chủ ở cơ sở gắn với thực tiễn công tác của đơn vị và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của ngành; năm 2022, 25/25 đơn vị thuộc VKSND tối cao, 03 VKSND cấp cáo, 63/63 VKSND cấp tỉnh đã xây dựng chuyên đề thực hiện QCDC. Tổ chức khảo sát, lấy ý kiến về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của VKSND đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. VKSND các cấp đã tiếp 11.836 công dân đến khiếu nại, tố cáo; tiếp nhận, xử lý 80.434 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; thụ lý 12.141 đơn thuộc thẩm quyền, giải quyết đạt 95%. Đã trực tiếp kiểm sát tại 530 cơ quan tư pháp (giám 14%). Thông qua kiểm sát, phát hiện nhiều vi phạm và ban hành 250 kiến nghị yêu cầu chấn chỉnh, khắc phục.

sách đối với cán bộ, chiến sỹ. Các đơn vị quân đội đã thực hiện dân chủ trong hoạt động lãnh đạo của cấp ủy các cấp, trong quản lý, điều hành của người chỉ huy; thông qua hoạt động của các tổ chức quần chúng và Hội đồng quân nhân đã phát huy tốt quyền dân chủ của quân nhân, công nhân, viên chức quốc phòng, người lao động, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”, hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao¹³.

3. Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở các cấp

3.1. Hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương và các thành viên

Ban Chỉ đạo Trung ương duy trì thực hiện nghiêm quy chế làm việc; tổ chức tổng kết công tác năm 2021, triển khai chương trình công tác năm và kế hoạch kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2022. Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương chủ động theo dõi, nắm tình hình thực hiện QCDC ở cơ sở theo lĩnh vực được phân công phụ trách; chỉ đạo đánh giá kết quả thi hành pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo, tích cực tham gia với tinh thần trách nhiệm cao đóng góp ý kiến đối với dự án Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Tổ Thư ký và Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tích cực, chủ động trong công tác tham mưu, chuẩn bị các nội dung, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Trung ương.

3.2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương

Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở của các bộ, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tập trung tham mưu ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy và thủ trưởng cơ quan, đơn vị chỉ đạo tuyên truyền, quán triệt các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện QCDC ở cơ sở, xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch thực hiện QCDC ở cơ sở gắn với thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định của Đảng về công tác dân vận,

¹³ Quân đội: Cấp ủy các cấp tổ chức 304 lớp tập huấn, bồi dưỡng trên 14.000 lượt cán bộ, đảng viên về xây dựng, thực hiện QCDC; cấp phát trên 24.700 đầu sách về phổ biến, giáo dục pháp luật; biên soạn, phát hành tài liệu “Dấu hiệu nhận biết hành vi vi phạm kỷ luật, mất an toàn và gợi ý biện pháp xử lý của cán bộ cơ sở đối với những tình huống tư tưởng có thể nảy sinh” làm cơ sở để cán bộ, chiến sỹ học tập, nghiên cứu; tổ chức 384 lớp bồi dưỡng các chuyên đề pháp luật, với trên 99.000 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia. BCĐ thực hiện QCDC của QUTW kiểm tra, chỉ đạo tự kiểm tra QCDC tại 07 đơn vị; cấp ủy các cấp trong toàn quân tiến hành kiểm tra thực hiện QCDC đối với 1.967 cơ quan, đơn vị. Chỉ huy các cơ quan, đơn vị tổ chức gần 18.000 lượt đối thoại dân chủ, các doanh nghiệp tổ chức hơn 1.000 lượt đối thoại, hơn 300 doanh nghiệp ký thỏa ước với người lao động. Rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa đối với 40/150 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của BQP; tích hợp các thủ tục hành chính mức độ 4 lên Cổng Thông tin điện tử quốc gia. Các tổ chức quần chúng và HĐQN đã có trên 45.000 lượt ý kiến đóng góp xây dựng tổ chức đảng và gần 60.000 lượt ý kiến tham gia bàn biện pháp thực hiện nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp ủy, người chỉ huy.

Đảng ủy Công an Trung ương triển khai thực hiện Nghị quyết 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ bảo đảm số lượng, chất lượng và có cơ cấu hợp lý, tiếp tục thực hiện chủ trương Bộ tinh, tinh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở. Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Chỉ thị 09/2022/CT-BCA về tăng cường thực hiện dân chủ ở cơ sở trong CAND. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện 15 thông tư của Bộ trưởng BCA về thực hiện dân chủ trong các lĩnh vực công tác công an liên quan đến cơ quan, tổ chức, công dân và trong nội bộ CAND.

công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan. Nhiều ban chỉ đạo đã tham mưu cấp ủy, lãnh đạo bộ, ban, ngành kiện toàn ban chỉ đạo, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động¹⁴, chủ động hướng dẫn và tăng cường kiểm tra thực hiện QCDC ở cơ sở đối với đơn vị trực thuộc.

Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở các tỉnh, thành phố, đảng ủy trực thuộc Trung ương tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động; chủ động tham mưu cấp ủy tổ chức ban hành các chương trình, kế hoạch công tác và triển khai hướng dẫn trọng tâm công tác năm 2022; kiện toàn, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động¹⁵ và sơ kết, tổng kết các văn bản của cấp ủy các cấp liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Một số Ban Chỉ đạo đã phối hợp tổ chức tập huấn, hội nghị bồi dưỡng kiến thức về thực hiện QCDC ở cơ sở¹⁶; tổ chức kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở và hướng dẫn xây dựng mô hình, đánh giá việc thực hiện QCDC ở cơ sở kết hợp với phát động thi đua¹⁷.

4. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp: Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và hướng về cơ sở; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở; tăng cường và nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, trọng tâm là: tổ chức các hội nghị góp ý kiến và phản biện Dự án Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân, nhất là nhiệm vụ trọng tâm của năm - vừa tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, vừa thúc đẩy, phục hồi phát triển kinh tế - xã hội, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, các chương trình mục tiêu quốc gia, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, thực hiện công tác hòa giải

¹⁴ Thanh tra Chính phủ, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính,...

¹⁵ Hưng Yên, thành phố Hồ Chí Minh, Cà Mau, Bắc Ninh, Hà Nội, Hà Giang, Quảng Ngãi, Phú Yên (kiện toàn); Quảng Ninh, Điện Biên, Đắk Lắk, Hòa Bình (phân công nhiệm vụ thành viên); Lâm Đồng, Vĩnh Phúc, Hà Nam, Thái Nguyên (sửa đổi quy chế). Thừa Thiên Huế, Nam Định, Nghệ An, Lạng Sơn, Bình Phước, Đảng ủy khối Doanh nghiệp Trung ương, Bạc Liêu, Bình Thuận, Phú Thọ, Kiên Giang, Bắc Kạn,...

¹⁶ Nhiều địa phương đã biên soạn, in, phát hành tài liệu tập huấn về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở, như: Bà Rịa - Vũng Tàu, Hà Nội, Vĩnh Phúc, Hải Dương, Bắc Ninh, Phú Thọ, Đồng Nai, Bắc Giang, Thái Nguyên, Tp Hồ Chí Minh, An Giang,...

¹⁷ Đắc Nông tổng kết 10 năm thực hiện Đề án 03-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh Đắc Nông”. Hải Dương tổng kết 10 năm Chỉ thị 29-CT/TU ngày 16/7/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở xã, phường, thị trấn. Hà Tĩnh sơ kết 5 năm Nghị quyết 02-NQ/TU của Tỉnh ủy về Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở trong thời gian tới. Hòa Bình tổng kết 5 năm Chỉ thị 31-CT/TU ngày 25/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở. Đảng ủy khối Doanh nghiệp Trung ương ban hành Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở sau khi đánh giá Chỉ thị 09-CT/ĐUK ngày 09/12/2014 của Ban Thường vụ Đảng ủy khối. Đà Nẵng ban hành Chỉ thị về tăng cường lãnh đạo việc triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở trên địa bàn thành phố,...

ở cơ sở... góp phần tạo sự đồng thuận, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, đơn vị, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ động xây dựng kế hoạch, hướng dẫn và triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở; phối hợp với tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động nhân dân phát huy quyền làm chủ, tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì tham mưu Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị 18-CT/TW ngày 26/10/2022 về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Tích cực tham gia xây dựng và hoàn thiện pháp luật liên quan đến phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện dân chủ ở cơ sở¹⁸. Nhiều ý kiến góp ý, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam được cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, giải trình nghiêm túc. Vai trò giám sát và phản biện xã hội được phát huy; các hoạt động tự quản cộng đồng (công tác hòa giải ở cơ sở, hoạt động Ban Thanh tra nhân dân¹⁹, Ban giám sát đầu tư cộng đồng,...) được củng cố, nâng cao chất lượng.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tiếp tục chỉ đạo các cấp công đoàn triển khai phổ biến tới đoàn viên, người lao động các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở trong tình hình mới²⁰, ban hành Kết luận số 04/KL-BCH ngày 20/01/2022 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 9b/NQ-BCH ngày 23/8/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về “Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở trong tình hình mới”. Các cấp công đoàn đã phối hợp với chính quyền, chuyên môn, người sử dụng lao động hướng dẫn, đôn đốc việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, hội nghị người

¹⁸ Hội nghị phản biện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở tổ chức trực tiếp và trực tuyến đến 63 tỉnh, thành phố với sự tham gia của trên 4.000 đại biểu. Tham gia xây dựng Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (với tư cách là thành viên Ban Soạn thảo, Tổ Biên tập xây dựng dự án) đã thực hiện tốt trách nhiệm của thành viên được phân công. Quá trình tham gia xây dựng Luật luôn ý thức cao vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của Nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, tích cực đóng góp ý kiến để cụ thể hóa quyền thụ hưởng của Nhân dân bên cạnh các quyền dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và thể chế phương châm “... MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ”. Tổ chức góp ý, chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội phản biện xã hội dự án Luật trên và Luật Đất đai (sửa đổi) trong đó có ý kiến đề nghị xây dựng nhiều điều luật cụ thể hóa sự tham gia của MTTQ các cấp trong giám sát, phản biện xã hội, đại diện, bảo vệ quyền lợi ích chính đáng của Nhân dân; trách nhiệm của chính quyền trong việc công khai để Nhân dân biết những nội dung liên quan đến quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thu hồi, bồi thường, hỗ trợ tái định cư.

¹⁹ 53/63 tỉnh, thành phố báo cáo có 8.951 Ban TTND với 70.578 thành viên; 6.428 Ban GSĐTCD thành lập theo nhiệm kỳ, 18.203 Ban được thành lập theo công trình, dự án với 79.026 thành viên (theo Báo cáo kết quả thực hiện QCDC ở cơ sở 6 tháng đầu năm 2022 của Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam).

²⁰ Tập trung đôn đốc các cấp công đoàn cụ thể hóa và triển khai thực hiện Hướng dẫn số 41/HD-TLĐ ngày 11/11/2021 về “Công đoàn tham gia đối thoại và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc” theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

Tổ chức 12 lớp (mô đun 2, 3) đào tạo chuyên gia - giảng viên về TULĐTT của Tổng Liên đoàn với trên 150 người là cán bộ công đoàn chuyên trách cấp trên trực tiếp cơ sở của các địa phương, ngành. Tổ chức 10 lớp tập huấn (mô đun 1) về thương lượng tập thể về tiền lương cho gần 300 cán bộ lãnh đạo công đoàn cấp trên cơ sở LĐLĐ tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương.

lao động ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý bằng các hình thức (trực tiếp, trực tuyến, trực tiếp kết hợp trực tuyến) phù hợp với đơn vị.

Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chỉ đạo các cấp hội chủ động triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở gắn với thực hiện các phong trào thi đua và nhiệm vụ trọng tâm của Hội; tiếp tục sắp xếp tổ chức Hội theo hướng giảm đầu mối, giảm biên chế; kiên trì xây dựng tổ chức Hội với phương châm “Ở đâu có phụ nữ, ở đó có hoạt động Hội”. Các cấp hội đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai hoạt động²¹; tổ chức thành công đại hội các cấp và Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII²²; tiếp tục thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội theo chức năng, nhiệm vụ²³.

Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tập trung quán triệt, triển khai Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Hội khóa VII²⁴; vận động hội viên, nông dân phát huy dân chủ, tích cực hưởng ứng, thi đua lao động sản xuất, tham gia phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới²⁵; phối hợp triển khai thực hiện các chính

²¹ Trung ương Hội đã hoàn thành dự án Công nghệ thông tin, đưa Cổng thông tin điện tử Hội LHPN Việt Nam và 4 phần mềm nghiệp vụ vào hoạt động; hầu hết Hội LHPN tỉnh, thành phố có trang thông tin điện tử tổng hợp hoặc tích hợp với cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, thành phố.

²² Đại hội với chủ đề “Đoàn kết - Sáng tạo - Hội nhập - Phát triển”. Tổ chức 5 trung tâm thảo luận với các chủ đề tạo không khí thảo luận sôi nổi, thu hút nhiều ý kiến, sáng kiến của các chuyên gia, cán bộ, hội viên, phụ nữ. trong 3 ngày diễn ra sự kiện, các bài đăng về Đại hội trên Fanpage Hội LHPN Việt Nam thu hút hơn 1 triệu lượt tiếp cận.

Nhiệm kỳ 2022-2027, Ủy ban Kiểm tra Trung ương Hội khóa I lần đầu tiên được thành lập; nhiệm vụ tổ chức kiểm tra, giám sát việc thi hành Điều lệ, Nghị quyết, chủ trương của Hội, chỉ thị, nghị quyết của Đảng liên quan đến công tác phụ nữ, tham mưu giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo trong hệ thống Hội.

²³ Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội ban hành Hướng dẫn thực hiện giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ; ban hành Sổ tay hướng dẫn thực hiện đối thoại chính sách nhằm hỗ trợ các cấp Hội thực hiện vai trò nòng cốt trong phát huy vai trò làm chủ của phụ nữ, góp phần đảm bảo tiếng nói và vai trò của phụ nữ trong các vấn đề kinh tế - xã hội tại địa phương (Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” thuộc chương trình mục tiêu quốc gia đặt mục tiêu đến năm 2025, các cấp Hội cơ sở tổ chức 4.400 cuộc đối thoại chính sách cấp xã và cụm thôn bản, xây dựng thí điểm mô hình hỗ trợ phụ nữ thực hành dân chủ, vận động và hướng dẫn hội viên phụ nữ tham gia các hoạt động cộng đồng).

Trung ương Hội ban hành 15 văn bản góp ý Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; chủ trì góp ý 02 văn bản và phối hợp góp ý 12 văn bản; tham gia ý kiến hội nghị phản biện xã hội do MTTQ tổ chức đối với 03 dự thảo luật, tham gia ý kiến trong quá trình thẩm tra dự thảo Nghị quyết về thời giờ làm thêm của người lao động. Các cấp Hội tập trung góp ý và phản biện xã hội đối với dự thảo Luật Phòng, chống bạo lực gia đình sửa đổi; Trung ương Hội tổ chức 02 hội thảo, tham dự 03 cuộc họp lấy ý kiến, hiện có 7/22 điểm góp ý được Ban soạn thảo tiếp thu đưa vào dự án luật.

Thực hiện giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, phản ánh, kiến nghị, đề xuất với ngành chức năng xem xét giải quyết. Giám sát việc thực hiện các quy định của Luật hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa về hỗ trợ đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ. Trung ương Hội đã tiếp, tư vấn 29 lượt công dân; tiếp nhận và xử lý 208 đơn thư các loại; tham gia giải quyết 36 vụ việc bạo lực, xâm hại phụ nữ trẻ em từ các cấp Hội địa phương.

²⁴ Tập trung xây dựng và phát triển Chi hội Nông dân nghề nghiệp, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp; nâng cao chất lượng cán bộ, hội viên. Các cấp Hội vận động nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế hợp tác, HTX kiểu mới, xây dựng 1.118 Chi hội nông dân nghề nghiệp (39.376 thành viên), 9.864 Tổ Hội nông dân nghề nghiệp (116.634 thành viên) hoạt động hiệu quả.

Các cấp Hội đã tổ chức 1.320 hội nghị phản biện; 2.950 cuộc đối thoại trực tiếp giữa cấp ủy, chính quyền với nông dân; tham gia góp ý 7.490 dự thảo văn bản của Đảng, Nhà nước và các ban, ngành tại địa phương.

²⁵ Hội viên, nông dân hiến trên 5,3 triệu m² đất; đóng góp trên 24.507 tỷ đồng; trên 2,8 triệu ngày công lao động; sửa chữa 597 nghìn km đường giao thông nông thôn; kiên cố hóa, sửa chữa trên 266 nghìn km kênh mương nội đồng; xây dựng 995 nhà văn hóa, 965 nhà tình thương; tham gia xây dựng 37.880 quy ước, hương ước, xây dựng gia đình văn hóa, thôn, ấp, bản, làng văn hóa, thực hiện nếp sống mới trong việc tang, lễ hội...

sách của Nhà nước hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, hỗ trợ nông dân khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh; quan tâm xây dựng, phát triển nguồn vốn quỹ hỗ trợ nông dân giúp nông dân vay vốn sản xuất, kinh doanh²⁶; ban hành và triển khai các văn bản tổ chức đại hội Hội Nông dân các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2023-2028. Hội Nông dân các cấp tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, vận động cán bộ, hội viên, nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, hòa giải mâu thuẫn nội bộ nông dân²⁷.

Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam chỉ đạo các cấp hội phát huy dân chủ trong chuẩn bị và tổ chức Đại hội Cựu chiến binh các cấp và Đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ VII nhiệm kỳ 2022-2027²⁸, nhất là phát huy dân chủ trong xây dựng và thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành, tham gia ý kiến vào dự thảo báo cáo chính trị và các văn bản trình đại hội; phối hợp tổ chức tập huấn về vai trò Cựu chiến binh trong công tác hòa giải ở cơ sở. Các cấp hội và cựu chiến binh tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng hương ước, quy ước tại khu dân cư; giám sát việc thực hiện chính sách đối với cựu chiến binh và người có công, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai, sử dụng quỹ người dân đóng góp xây dựng các công trình phúc lợi ở địa phương.²⁹

Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh chỉ đạo tăng cường tuyên truyền, triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện các văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về tham gia xây dựng chính đôn Đảng, giám sát và phản biện xã hội, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tổ chức các diễn đàn để tuổi trẻ nêu ý kiến, tham gia xây dựng đảng, chính quyền; tổ chức nhiều phong trào hành động cách mạng, hoạt động thiết thực hỗ trợ thanh niên, nhằm phát huy quyền tự

²⁶ Tổng nguồn vốn Quỹ hỗ trợ nông dân toàn hệ thống đạt trên 4.320,2 tỷ đồng (trong đó, Trung ương Hội phê duyệt, giải ngân 745,61 tỷ đồng, nguồn vốn địa phương đạt 3.575 tỷ đồng). Quỹ Trung ương ủy thác cho vay tại 62 tỉnh, thành Hội thông qua 1.414 dự án với 16.592 hộ vay (mức vay bình quân 486 triệu đồng/dự án, 41,31 triệu đồng/hộ).

²⁷ Tiếp tục thực hiện Quyết định 81/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phối hợp giữa các bộ, ngành, UBND các cấp với các cấp Hội Nông dân Việt Nam trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân. Tiếp tục duy trì mô hình "Hội Nông dân tham gia tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân gắn với thực hiện QCDC ở cơ sở và tham gia giám sát, phản biện xã hội" tại Hội Nông dân 14 tỉnh, thành phố. Tổ chức 140.700 cuộc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho trên 5.846.000 lượt cán bộ, hội viên, nông dân; tổ chức trên 29.950 cuộc tuyên truyền các nội dung thực hiện QCDC ở cơ sở đến 196.000 hội viên, nông dân. Tham gia hòa giải thành trên 23.280 vụ việc liên quan đến tranh chấp dân sự, mâu thuẫn gia đình...

²⁸ Hiện nay Hội Cựu chiến binh Việt Nam có trên 3 triệu hội viên, hoạt động tại tất cả các thôn, bản, ấp, tổ dân phố và cơ quan, ban, ngành, doanh nghiệp, nhà trường... Đại hội các cấp được tổ chức chặt chẽ, trang trọng, dân chủ, đoàn kết, thống nhất cao, đúng thủ tục, nguyên tắc; cán bộ lãnh đạo hội và cơ quan hội cấp trên trực tiếp dự, chỉ đạo 100% đại hội ở các cấp hội trực thuộc; Thường trực Trung ương Hội trực tiếp dự đại hội 24/63 tỉnh, thành hội; các tổ phái viên Trung ương dự 100% đại hội các tỉnh thành phố và 45/47 tổ chức hội khối 487.

²⁹ Toàn Hội tổ chức tuyên truyền 25.157 buổi về thực hiện QCDC ở cơ sở, thực hiện nếp sống văn minh với sự tham gia của gần 2.857.000 cán bộ, hội viên, nhân dân; 345.789 buổi về phòng chống tội phạm ma túy và tệ nạn xã hội với sự tham gia của trên 5.374.000 lượt cán bộ, hội viên, nhân dân; không để xảy ra tình hình các điểm nóng, không có hội viên CCB tham gia tụ tập đông người, tham gia đoàn khiếu kiện vượt cấp.

chủ, vai trò, tiềm năng, sức sáng tạo của tuổi trẻ, xung kích, tình nguyện của thanh niên, tích cực học tập, rèn luyện và phát triển bản thân, nâng cao thể chất, đời sống tinh thần, khởi nghiệp, lập nghiệp. Thông qua Đại hội Đoàn các cấp nhiệm kỳ 2022-2027, Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XII, các cấp bộ đoàn thực hành dân chủ, làm nòng cốt để phát huy dân chủ, trí tuệ của tuổi trẻ cả nước.

5. Hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC ở cơ sở

Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo của cơ quan, đơn vị trực thuộc trung ương tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC ở cơ sở; thông qua kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai, tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hiện QCDC ở cơ sở, nâng cao hiệu quả thực hiện QCDC ở cơ sở. Thực hiện kế hoạch kiểm tra năm 2022, Ban Chỉ đạo Trung ương đã đổi mới phương thức tiến hành kiểm tra, mời đại diện cơ sở trực tiếp báo cáo, trình bày ý kiến trong buổi kiểm tra với cấp huyện, rút ngắn thời gian kiểm tra với tỉnh, thành phố³⁰.

Hầu hết Ban Chỉ đạo cấp ủy trực thuộc Trung ương đã xây dựng, triển khai nghiêm túc kế hoạch kiểm tra, đảm bảo chất lượng, số lượng đơn vị được kiểm tra³¹. Nội dung, chuyên đề kiểm tra được các tỉnh, thành ủy thực hiện phong phú³², đối tượng, loại hình được kiểm tra đa dạng³³. Việc kiểm tra, giám sát thực hiện QCDC tiếp tục góp phần đôn đốc cấp ủy, cán bộ lãnh đạo cơ quan, đơn vị phát huy vai trò, trách nhiệm thực hiện QCDC ở cơ sở, nâng cao chất lượng thực hiện QCDC nói chung và sự đồng đều giữa các loại hình nói riêng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

1. Thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn

Cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội đã quan tâm triển khai thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn theo Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 gắn với nhiệm vụ chính trị ở địa phương, thực hiện tốt phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Các nội dung công khai để Nhân dân biết, bàn, tham gia ý kiến đã được chính quyền cơ sở

³⁰ Ban Chỉ đạo Trung ương tiến hành kiểm tra 03 tỉnh thuộc trung du miền núi phía Bắc (Bắc Giang, Phú Thọ, Thái Nguyên), 02 doanh nghiệp khối trung ương (Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam), 01 đơn vị sự nghiệp khối trung ương (Đài Truyền hình Việt Nam).

³¹ Tiêu biểu như: Đảng ủy khối các cơ quan Trung ương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, Đảng ủy khối Doanh nghiệp Trung ương, Quân ủy Trung ương, Bộ Giáo dục và đào tạo, các tỉnh, thành phố: Thừa Thiên Huế, Nam Định, Nghệ An, Lạng Sơn, Bình Phước, Bạc Liêu, Bình Thuận, Phú Thọ, Kiên Giang, Bắc Kạn, Hà Nội, Lào Cai, Sơn La, Thái Bình, Thanh Hóa, Hà Nam, Vĩnh Phúc, Hà Giang, Đồng Nai, Lâm Đồng...

³² Giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện QCDC ở cơ sở đối với cấp ủy, lãnh đạo; lồng ghép kiểm tra việc thực hiện công tác dân vận trong cơ quan nhà nước; giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP; Giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở đối với Ban Thường vụ Huyện ủy, các đồng chí Phó Bí thư, đồng chí Bí thư Huyện ủy.

³³ Kiểm tra, giám sát cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, Ban Chỉ đạo cấp huyện, xã, doanh nghiệp, đảng ủy trực thuộc (có nơi kiểm tra đến thôn, như tỉnh Lào Cai).

thực hiện nghiêm túc, đặc biệt là việc niêm yết công khai, minh bạch các quy hoạch, kế hoạch chi tiết sử dụng đất, phương án điều chỉnh quy hoạch khu dân cư, phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến các dự án, công trình; xây dựng cơ sở hạ tầng; công khai tài chính về thu, chi ngân sách; chương trình xây dựng nông thôn mới, các chính sách về an sinh xã hội; các đợt vận động quyên góp của Nhân dân; các quy định về giải quyết các công việc liên quan đến Nhân dân; các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; danh sách người ứng cử bầu trường thôn, bản, khu phố, nhiệm kỳ 2022 - 2025 đã được công khai với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, linh hoạt, phù hợp. Các cấp ủy đảng, chính quyền cơ sở đã thực hiện mở rộng dân chủ để Nhân dân tham gia bàn bạc và tự quyết định trực tiếp về chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng theo quy định, tạo điều kiện để Nhân dân bàn bạc, thảo luận và quyết định các vấn đề liên quan trực tiếp đến Nhân dân, nhờ đó đã huy động được sự tham gia tích cực từ phía người dân. Nhận thức của người dân về các hoạt động tại cộng đồng có nhiều chuyển biến tích cực, từ những việc trực tiếp liên quan đến người dân (như giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, thực hiện chính sách) đến những việc của cộng đồng gián tiếp liên quan (như bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa...). Việc thành lập, sát nhập và đổi tên thôn, bản, khu phố ở nhiều địa phương được thực hiện đầy đủ quy trình các bước triển khai, bảo đảm công khai, minh bạch, lấy ý kiến và có sự đồng thuận cao của Nhân dân.

Công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, thực hiện chế độ "một cửa", "một cửa liên thông"... được cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo thực hiện giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho Nhân dân. Ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ công dân, tổ chức của đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở có nhiều chuyển biến tích cực; mức độ hài lòng của người dân ngày càng nâng cao. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo được chú trọng; thực hiện nghiêm túc việc đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân. Nhiều địa phương tổ chức giao ban giữa thường trực cấp ủy, chính quyền với đội ngũ bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố, khu dân cư, trưởng ban công tác mặt trận định kỳ hàng tháng, có nơi mở rộng thành phần giao ban, có nơi tổ chức hội nghị giao ban theo chuyên đề...; phát huy hiệu quả hội nghị giao ban, nắm tình hình, lắng nghe đề xuất giải pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở địa bàn, trực tiếp giải đáp, giải quyết nhiều công việc.

Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng, các địa phương đã tập trung giám sát các nội dung như: công trình do dân tự đóng góp, giám sát đánh giá hộ nghèo, cận nghèo; việc thực hiện bảo vệ môi trường; quản lý xây dựng... Các hoạt động giám sát góp phần giảm thiểu đơn thư khiếu nại, tố cáo, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

2. Thực hiện QCDC trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập

Dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục được thực hiện nền nếp, chất lượng ngày càng được nâng lên. Các bộ, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã nghiêm túc quán triệt và tiếp tục cụ thể hóa Nghị định. Đại đa số người đứng đầu các đơn vị đã thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của cơ quan, đơn vị; duy trì chế độ họp giao ban theo định kỳ; thường xuyên lắng nghe ý kiến phản ánh, kiến nghị, đề xuất của cán bộ, công chức, viên chức; quan tâm rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định; việc đánh giá cán bộ, khen thưởng, kỷ luật được thực hiện bảo đảm theo quy định; công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ, lãnh đạo quản lý qua thi tuyển bảo đảm công khai, minh bạch.

Các nội dung công khai để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát được thực hiện thông qua hội nghị cán bộ, công chức, các cuộc họp, giao ban, sinh hoạt đảng, đoàn thể, hệ thống mạng, ấn phẩm nội bộ; niêm yết, sao gửi văn bản để cán bộ, công chức được tiếp cận, nắm bắt các thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch, chương trình làm việc, tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; kế hoạch tuyển dụng, công tác quy hoạch cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ; thông tin chỉ đạo điều hành...

Việc tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ bản được thực hiện đảm bảo theo quy định³⁴. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đã phối hợp với công đoàn tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; thực hiện tự phê bình đối với việc quản lý, điều hành, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan; thảo luận các vấn đề về điều kiện làm việc, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, quy chế hoạt động; công khai về tài chính; phát động phong trào thi đua. Qua đó, tinh thần đoàn kết nội bộ, ý thức xây dựng tập thể cơ quan vững mạnh, đấu tranh khắc phục yếu kém, hạn chế của tập thể, cá nhân được phát huy; quyền lợi của cán bộ, công chức, viên chức được đảm bảo. Chế độ giao ban định kỳ giữa thủ trưởng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị với các bộ phận chuyên môn, trực thuộc được duy trì theo nội quy, quy định; việc đối thoại, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tiếp thu giải quyết những kiến nghị, đề xuất của cán bộ, công chức, viên chức được tổ chức kịp thời.

³⁴ Có 64.657/65.261 công đoàn cơ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị CBCC đạt 99,07% (tăng 0,27% so với cùng kỳ năm 2021).

Công tác cải cách hành chính tiếp tục đẩy mạnh gắn với xây dựng chính quyền, cơ quan, đơn vị thân thiện, phục vụ Nhân dân, xây dựng chính quyền điện tử, thực hiện chuyên đổi số; tăng cường kiểm soát quy trình, chất lượng, thời gian giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận tiếp nhận hồ sơ hành chính và trả kết quả theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, trong đó chú ý đến tương tác với người dân, việc theo dõi, giám sát của người dân đối với việc giải quyết kiến nghị, phản ánh. Công tác thanh tra, kiểm tra công vụ được thực hiện nghiêm túc, đặc biệt xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm công vụ, đạo đức nghề nghiệp, xâm phạm quyền, lợi ích chính đáng của người dân. Các địa phương tiếp tục thực hiện dân chủ gắn với sắp xếp tổ chức, bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả và tinh giản biên chế theo Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI, Nghị quyết 18-NQ/TW của Trung ương khóa XII³⁵.

Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong các cơ quan, đơn vị tiếp tục quan tâm³⁶; nhiều đơn vị, đã phát huy được vai trò, nhiệm vụ giám sát việc thực hiện nghị quyết hội nghị người lao động, hội nghị cán bộ công chức, chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện QCDC ở cơ sở, góp phần phát huy dân chủ, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công nhân viên chức lao động.

3. Thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc

Việc thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc theo Nghị định 145/2020/NĐ-CP tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Nghị định 145/2020/NĐ-CP tiếp tục được chú trọng, nhất là những điểm mới thi hành Bộ luật Lao động năm 2019. Nhận thức về việc thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc có những chuyển biến tích cực; các bên trong quan hệ lao động tại doanh nghiệp nắm rõ bản chất của đối thoại tại nơi làm việc, những quy định mới của pháp luật về đối thoại tại nơi làm việc để từ đó hoàn thiện quy chế và tổ chức đối thoại phù hợp với đặc thù của doanh nghiệp³⁷. Người sử dụng lao động đã chủ động phối hợp với công đoàn cơ sở xây dựng QCDC, kế hoạch tổ chức hội nghị, quy chế đối thoại định kỳ, quy chế tổ chức hội nghị người lao động, chuẩn bị

³⁵ Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Nghị quyết 18-NQ/TW của Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

³⁶ Có 68.125/68.125 số đơn vị thuộc đối tượng phải thành lập Ban Thanh tra nhân dân đã thành lập Ban Thanh tra nhân dân tại đơn vị đạt 100%.

³⁷ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức nhiều hội nghị trực tuyến phổ biến giáo dục pháp luật về chính sách pháp luật về lao động (tại Hà Nội, Thái Bình, Đồng Nai, Bình Thuận, Điện Biên...); tổ chức hội thảo hỗ trợ doanh nghiệp về những nội dung mới của Bộ luật Lao động và các văn bản quy định chi tiết (tại Hà Nội, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An); xây dựng chuyên trang “Hệ thống thông tin Bộ với người dân và doanh nghiệp”, thiết lập “Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của Bộ” trên Cổng thông tin điện tử của Bộ về Bộ luật Lao động.

tốt các báo cáo theo phân công, nội dung bổ sung, sửa đổi Thỏa ước lao động tập thể, báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân... theo đúng quy định.³⁸

Việc tổ chức Hội nghị người lao động được tổ chức ngày càng bài bản hơn và nâng cao về chất lượng; tập trung bàn giải pháp tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, cải thiện điều kiện làm việc; phát huy quyền làm chủ, lắng nghe, giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị của người lao động, tạo sự đồng thuận, tin tưởng, gắn bó của người lao động với doanh nghiệp, giảm xung đột lợi ích và tranh chấp lao động tập thể; phát huy quyền dân chủ người lao động đóng góp xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phát triển bền vững; lắng nghe, giải đáp, chia sẻ các vấn đề quan tâm, bức xúc của đoàn viên, người lao động.³⁹

Tổ chức đối thoại định kỳ đã được nhiều doanh nghiệp quan tâm hơn, nhất là sau khi dịch Covid-19 đã được kiểm soát các doanh nghiệp rà soát, sắp xếp, bố trí đủ nguồn nhân lực để ổn định lại sản xuất, đáp ứng chất lượng, số lượng đơn hàng. Người sử dụng lao động đã quan tâm lắng nghe ý kiến người lao động, tổ chức các hình thức để tiếp nhận góp ý, phản ánh của người lao động. Thông qua đối thoại, người sử dụng lao động lắng nghe, tiếp thu phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người lao động, thảo luận cách thức giải quyết, tạo sự đồng thuận, tin tưởng, gắn bó của người lao động với doanh nghiệp, giảm xung đột lợi ích và tranh chấp lao động tập thể.⁴⁰ Các bản Thỏa ước lao động tập thể được ký mới hoặc sửa đổi, bổ sung với nhiều điều khoản có lợi hơn cho người lao động; những nội dung như: Tiền lương, định mức lao động, quỹ phúc lợi, điều kiện lao động, bữa ăn giữa ca ... đã được đưa vào thỏa ước, đảm bảo lợi ích cho người lao động trong quá trình tham gia lao động sản xuất, là cơ sở thực hiện quyền, lợi ích các bên, củng cố quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ tại doanh nghiệp⁴¹.

Công đoàn cơ sở tại các doanh nghiệp đã phối hợp với người sử dụng lao động quan tâm nâng cao chất lượng Hội nghị người lao động. Tại hội nghị, người lao động được tham gia thảo luận, góp ý kiến xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội quy lao động, thang bảng lương, thỏa ước lao động tập thể, các phong trào thi đua trong sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp...; Người sử dụng lao động đã trả lời công

³⁸ Đến 30/11/2022, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã xây dựng mới và sửa đổi, bổ sung trên 120 ngàn bản quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở.

³⁹ Có 34.265/54.158 doanh nghiệp tổ chức hội nghị người lao động, đạt tỉ lệ 63,26% (tăng 3% so với cùng kỳ năm 2021), trong đó: Có 2.778/2864 doanh nghiệp nhà nước đã tổ chức hội nghị người lao động đạt tỉ lệ 96,99% (tăng 3,29% so với cùng kỳ năm 2021).

⁴⁰ Trong 11 tháng năm 2022, có gần 36.000 cuộc đối thoại định kỳ và trên 1.000 cuộc đối thoại theo yêu cầu và gần 300 cuộc đối thoại khi có vụ việc (đối thoại định kỳ đạt 67,5% tăng 8,4% so với cùng kỳ năm 2021).

Theo báo cáo Đảng ủy khối Doanh nghiệp trung ương: có 1.209/1.392 (87%) doanh nghiệp tổ chức đối thoại theo quy định; có 862/1.392 bí thư cấp ủy tổ chức đối thoại với đại diện người lao động hoặc trực tiếp người lao động; 382/1.392 tổng giám đốc, giám đốc đối thoại với người lao động; 19/1.392 chủ tịch công đoàn tổ chức đối thoại với đoàn viên, hội viên và cán bộ, công nhân viên chức, lao động; có 62/1.392 doanh nghiệp đối thoại khi một bên yêu cầu. Các doanh nghiệp, đơn vị tiếp nhận 244 đơn, giải quyết 204/204 đơn theo thẩm quyền.

⁴¹ Đến hết tháng 11/2022 có 3.876 bản thỏa ước lao động tập thể được ký mới, tổng cộng đến hết tháng 11/2022 có 43.865 bản thỏa ước lao động tập thể được ký kết.

khai các ý kiến, kiến nghị của người lao động, do vậy, việc triển khai thực hiện các nội dung của nghị quyết hội nghị người lao động đạt kết quả tích cực. Tổ chức chăm lo cho đoàn viên, người lao động, tập trung đến đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn, bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bị ảnh hưởng do dịch bệnh COVID-19, bão lũ, thiên tai, gia đình chính sách, chăm lo Tết cho người lao động⁴²; chủ động, tích cực tham gia ổn định tình hình quan hệ lao động, đa số các đề xuất, kiến nghị chính đáng của người lao động được doanh nghiệp cam kết thực hiện... như đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động có các chính sách ưu đãi người lao động, duy trì sản xuất, phát triển doanh nghiệp.

4. Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong các loại hình khác

Bên cạnh ba loại hình thực hiện QCDC ở cơ sở được quy định cụ thể (nêu trên), nhiều địa phương đã tiếp tục phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trên cơ sở chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với những loại hình khác nhau, như: Thực hiện QCDC trong hoạt động của các chợ; trong công tác giải phóng mặt bằng và chỉnh trang đô thị; trong việc cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ, quản lý chung cư; trong công tác thu thuế; trong quản lý trật tự xây dựng, triển khai các đề án chỉnh trang, đảm bảo mỹ quan, giữ gìn trật tự đô thị; trong công tác tham mưu, thẩm định cấp thẩm quyền phê duyệt chỉ giới đường đỏ dự án; trong công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; trong công tác quản lý thuế... Đa số các loại hình thực hiện QCDC ở cơ sở đều có liên quan đến hoạt động, công tác dân vận của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp, được các địa phương tổ chức, triển khai thực hiện chính sách pháp luật phù hợp với điều kiện, thực tiễn địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.⁴³ Đây là một trong những nội dung quan trọng, thiết thực khi triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Năm 2022, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện QCDC ở cơ sở gắn với việc

⁴² Trong dịp Tết Nguyên đán 2022, đã có gần 9 triệu đoàn viên, NLĐ được thụ hưởng các hoạt động chăm lo của tổ chức Công đoàn với tổng kinh phí là gần 5.850 tỷ đồng (chi từ nguồn tài chính công đoàn gần 3.200 tỷ đồng, nguồn xã hội hóa là trên 2.600 tỷ đồng). Tổng Liên đoàn đã tham mưu, phối hợp tổ chức, phục vụ các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước thăm, chúc Tết và tặng quà cho đoàn viên, NLĐ có hoàn cảnh khó khăn tại 63 tỉnh, thành phố với tổng số tiền trên 19 tỷ đồng (gồm có 15.100 suất quà - mỗi suất gồm 1.000.000 đồng tiền mặt và 250.000 đồng tiền quà; 80 thùng quà trị giá từ 3 triệu đồng đến 5 triệu đồng).

⁴³ Một số địa phương làm tốt như: Thành phố Hà Nội, 100% các quận, huyện triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong các loại hình; tổ chức tọa đàm xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong các loại hình khác, trọng tâm công tác giải phóng mặt bằng. Tỉnh Lai Châu, các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện nghiêm quy chế thực hiện dân chủ trong thực hiện các dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư trên địa bàn; chỉ đạo tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc về chủ trương, chính sách, quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất, khai thác tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn...

triển khai thực hiện công tác xây dựng đảng, các giải pháp kiểm soát dịch bệnh COVID-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Nhận thức về dân chủ, thực hành dân chủ và kết quả thực hiện QCDC ở cơ sở tiếp tục được nâng lên; dân chủ trong Đảng, trong quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp tiếp tục đi vào thực chất hơn.

Từ chủ trương, quan điểm tại Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tiếp tục cụ thể hóa, ban hành các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, quy định trực tiếp và liên quan đến phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện dân chủ ở cơ sở. Việc thể chế hóa chủ trương, quan điểm của Đảng về thực hiện dân chủ ở cơ sở có tính bước ngoặt, bằng việc Quốc hội thông qua Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Chính phủ, các bộ, ngành và chính quyền các cấp tích cực xây dựng thể chế về thực hiện QCDC ở cơ sở theo hướng xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong thực hiện dân chủ. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tích cực đổi mới hoạt động, phối hợp có hiệu quả với chính quyền phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC các cấp đã phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ trong tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện QCDC ở cơ sở. Việc thực hiện QCDC ở cơ sở trong các loại hình đều có sự chuyển biến tích cực; thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày càng mở rộng ở nhiều loại hình mới. Việc thực hiện QCDC ở cơ sở góp phần cùng hệ thống chính trị hoàn thành nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

2. Những tồn tại, hạn chế

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nhất là khâu tổ chức thực hiện ở một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị vẫn là khâu yếu; chưa phát huy cao nhất vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện QCDC ở cơ sở. Một số Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở, nhất là ở cơ quan hành chính nhà nước hoạt động còn hình thức; việc cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của cấp trên có lúc, có việc chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao.

- Việc phát huy vai trò của Nhân dân trong việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền có mặt còn hạn chế. Vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã, phường, thị trấn chưa được phát huy mạnh mẽ.

- Việc tổ chức hội nghị CBCC, hội nghị NLĐ ở một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp vẫn còn hình thức, chưa đảm bảo các nội dung theo quy định, nhất là việc công khai tài chính, các loại quỹ, công tác cán bộ... Vai trò, trách nhiệm của

thủ trưởng cơ quan, đơn vị, một số địa phương, doanh nghiệp chưa thực sự gương mẫu trong nói và làm, thiếu quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, phối hợp thực hiện QCDC. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp còn hình thức, lúng túng trong tổ chức hoạt động giám sát.

- Việc công khai, minh bạch số liệu thống kê, quản lý nhà nước của nhiều ngành, lĩnh vực chưa được làm tốt (đặc biệt là công tác quy hoạch, quản lý đất đai, trật tự xây dựng, sử dụng ngân sách,...). Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân còn có mặt hạn chế, chưa phát huy tốt trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Nhiều doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước chưa xây dựng QCDC; tỉ lệ doanh nghiệp có tổ chức công đoàn khu vực ngoài nhà nước, doanh nghiệp FDI tổ chức hội nghị NLĐ, đối thoại định kỳ còn thấp lần lượt là 66%, 67,5%; việc tổ chức đối thoại định kỳ thường lỏng ghép tại hội nghị NLĐ. Doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn chưa quan tâm đến tổ chức đối thoại định kỳ theo quy định.

*** Nguyên nhân:**

- *Khách quan:* (1) Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhất là sau dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần cùng tác động của cuộc xung đột Nga - Ucraina, giá xăng dầu, giá nguyên vật liệu đầu vào sản xuất tăng cao nên tình sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn, nợ BHXH, phải thu hẹp sản xuất, tạm dừng hoạt động, giải thể, ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp và thu nhập, đời sống của người lao động. (2) Cơ chế, chính sách trong một số lĩnh vực, nhất là lĩnh vực quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng chưa đồng bộ, còn bất cập.

- *Chủ quan:* (1) Một số cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động còn nhận thức chưa đầy đủ, đúng đắn về vai trò, tầm quan trọng của việc thực hiện QCDC ở cơ sở, chưa sâu sát, quyết liệt trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc trong quá trình triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở tại địa phương, cơ quan. (2) Năng lực cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở tại một số cấp ủy, chính quyền còn hạn chế, trực tiếp ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện, chất lượng, kết quả thực hiện nhiệm vụ. (3) Ở không ít doanh nghiệp, người sử dụng lao động chưa nhận thức đúng ý nghĩa, tác dụng của việc tổ chức thực hiện QCDC ở doanh nghiệp, thủ trưởng, người sử dụng lao động chưa quan tâm, thiếu chủ động phối hợp với công đoàn đồng cấp để thực hiện QCDC thông qua hội nghị cán bộ công chức và hội nghị người lao động, chủ yếu do ban chấp hành công đoàn cơ sở đề xuất với người sử dụng lao động nên việc thực hiện QCDC ở doanh nghiệp còn gặp khó khăn, nhất là doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng, công đoàn. Một số doanh nghiệp không tổ chức lấy ý kiến số đông người lao động nhưng vẫn ký thỏa ước lao động tập thể; nhiều doanh nghiệp chưa thực hiện công khai các nội dung của thỏa ước lao động tập thể nên người lao động

chưa tiếp cận được thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp. (4) Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC ở cơ sở chưa được tiến hành thường xuyên; quy định, chế tài xử phạt vi phạm quy định về thực hiện QCDC chưa đủ sức răn đe đối với các đơn vị, doanh nghiệp không thực hiện QCDC.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

Năm 2023 - năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, tạo nền tảng để đẩy nhanh việc hoàn thành các mục tiêu Đại hội đã đề ra. Dự báo tình hình thế giới năm 2023 tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường cả về chính trị, an ninh, kinh tế, xã hội. Tăng trưởng có xu hướng chậm lại; nguy cơ suy thoái kinh tế và các rủi ro về tài chính, tiền tệ, nợ công, an ninh năng lượng, lương thực, thông tin gia tăng. Ở trong nước, nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Sức ép lạm phát, tỷ giá, lãi suất gia tăng; giá nhiều yếu tố đầu vào, chi phí sản xuất kinh doanh tiếp tục xu hướng tăng; các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống có thể bị thu hẹp; nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài và mới phát sinh cần phải tập trung giải quyết... Trong khi đó, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, bão lũ tiếp tục diễn biến bất thường, ảnh hưởng nặng nề hơn. Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém; năm 2023, đề nghị các tỉnh ủy, thành ủy, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương tập trung lãnh đạo thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về dân chủ và thực hành dân chủ. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện QCDC ở cơ sở (nhất là tuyên truyền, phổ biến về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở sẽ có hiệu lực từ ngày 01/7/2023) gắn với triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, phát huy quyền làm chủ Nhân dân, khắc phục khó khăn, hoàn thành thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023. Quan tâm, chú trọng tuyên truyền sâu rộng đến người dân vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số, doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, đảm bảo đối tượng liên quan được tiếp cận thông tin; bảo đảm có cách thức, công cụ thuận lợi, phù hợp tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của người dân, đồng thời người dân có thể theo dõi, giám sát việc giải quyết của cơ quan nhà nước.

2. Tiếp tục quan tâm thể chế hóa, cụ thể hóa chủ trương, quan điểm của Đảng về phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động, chất lượng xây dựng pháp luật, hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; thực hiện tốt hoạt động tiếp xúc cử tri, tổng hợp, phản ánh tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp và giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành, xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, liêm chính, là công bộc của dân, gắn bó với Nhân dân, phục vụ Nhân dân; phát huy dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của người dân gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đạo đức xã hội và chấp hành pháp luật. Tổ chức thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; rà soát, xây dựng, ban hành đầy đủ các văn bản triển khai thi hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, bảo đảm có hiệu lực cùng với hiệu lực của Luật.

3. Tăng cường, mở rộng và phát huy dân chủ trong Đảng trên cơ sở thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế của đảng, trọng tâm là thực hiện Kết luận 21-KL/TW hội nghị lần thứ tư Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, đảng viên trong nêu gương thực hành dân chủ; thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước về tiếp dân; tăng cường tiếp xúc, đối thoại và giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập trung giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài.

4. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, nhất là thực hiện đồng bộ, hiệu quả các đột phá chiến lược; tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật. Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế; quan tâm giáo dục đạo đức công vụ, phong cách, lễ lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chủ động phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia quản lý xã hội, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp theo quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định;

nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là tại địa phương, cơ sở nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

5. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; phát huy vai trò nòng cốt để Nhân dân làm chủ. Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Tiếp tục nghiên cứu có các hình thức hiệu quả để nâng cao vai trò giám sát và phản biện xã hội, nhất là những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân. Phối hợp chặt chẽ với Chính phủ, Quốc hội và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện tốt công tác lấy ý kiến Nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội đóng góp ý kiến về việc ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

6. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo QCDC ở cơ sở các cấp. Quan tâm xây dựng mô hình, điển hình thực hiện QCDC ở cơ sở trong các loại hình, kịp thời biểu dương, nhân rộng các điển hình. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC ở cơ sở, chú trọng ở những ngành, lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c),
- Đảng đoàn Quốc hội,
- Ban cán sự đảng Chính phủ,
- Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Tổng Bí thư,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đoàn,
- Các tỉnh ủy, thành ủy,
- Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC các tỉnh, thành phố, bộ, ban, ngành trực thuộc TW,
- BDV các tỉnh, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TW,
- Cục Dân vận (Tổng cục Chính trị QĐNDVN), Cục Xây dựng Phong trào bảo vệ ANTQ (Bộ Công an),
- Thành viên BCĐ, Tổ thư ký BCĐ Trung ương,
- Lãnh đạo Ban, các vụ, đơn vị thuộc BDVTW,
- Lưu VT.

PHÓ TRƯỞNG BAN DÂN VẬN TW

Kiểm

**PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC
BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG**



Nguyễn Lam